

Số: /TB-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022
Đơn vị được thông báo: Trường PTDTNT THPT Ninh Thuận
Mã chương: 422

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của **Trường PTDTNT THPT Ninh Thuận** và biên bản xét duyệt/thẩm định) quyết toán ngày 20/3/2023 giữa **Trường PTDTNT THPT Ninh Thuận** và Tổ xét duyệt Quyết toán; Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét duyệt/thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 (không bao gồm KP đầu tư XDCB) của **Trường PTDTNT THPT Ninh Thuận** như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí (học phí)

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách (Dự toán chi NSNN):

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 199.159.233 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 10.301.780.000 đồng, trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 10.301.780.000 đồng;
 - + Dự toán bổ sung trong năm: 0 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 9.484.283.159 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 9.484.283.159 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 636.314.763 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 380.341.311 đồng, bao gồm:
 - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 380.341.311 đồng;

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC)

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

(Phụ lục đính kèm).

III. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ⁴:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng, trong đó:
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
- Trích lập các Quỹ: 0 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương: 0 đồng

IV. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Tổ xét duyệt quyết toán chỉ tiến hành kiểm tra trên hồ sơ, tài liệu và báo cáo quyết toán do đơn vị cung cấp. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về hồ sơ, tài liệu cung cấp cho Tổ kiểm toán.
- Tổ xét duyệt quyết toán không chứng kiến kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt; không tiến hành đối chiếu, xác nhận các khoản nợ phải thu, nợ phải trả, không xác minh chứng từ, hoá đơn do bên ngoài cung cấp; không kiểm tra kinh phí đầu tư XD CB và duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng.

2. Kiến nghị:

- Đơn vị phải thực hiện kịp thời, đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của tổ xét duyệt/thẩm định quyết toán.
- Đơn vị phải kiểm tra để hoàn chỉnh các loại sổ sách kế toán và các loại báo cáo quyết toán và báo cáo tài chính năm 2022 theo quy định.
- Phải rà soát, kê khai và nộp các khoản thuế phát sinh trong năm 2022 tại đơn vị theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Tự chịu trách nhiệm về công tác kiểm quỹ tiền mặt tại đơn vị; yêu cầu định kỳ phải nộp tiền mặt vào các tài khoản của đơn vị mở tại Kho bạc nhà nước và các ngân hàng không để tồn quỹ tiền mặt tại đơn vị nhiều.
- Phải rà soát, đối chiếu, xác nhận tất cả các khoản công nợ (phải thu và phải trả) giữa đơn vị với các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan; đồng thời, chịu trách nhiệm về số dư các khoản công nợ tại đơn vị.
- Đơn vị chịu trách nhiệm rà soát, bổ sung các hồ sơ, chứng từ và sổ sách kế toán

theo đúng quy định hiện hành.

- Thực hiện việc kiểm tra kiểm soát tại đơn vị tốt để tránh việc phát sinh các hiện tượng tiêu cực, lãng phí.

Nơi nhận:

- Đơn vị được XD/TĐ quyết toán;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh, KBNN các huyện;
- Lưu: VT, KHTC (BTT, LTMH, NgTHV).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Huệ Khải